

Số: 107/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 28 tháng 04 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 97/2026/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 03 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Xuân H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khu C, xã L, tỉnh Phú Thọ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H: Bà Nguyễn Thị S – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị Xa Thị H1, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Khu C, xã L, tỉnh Phú Thọ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị H1: Bà Hà Thị Lan H2 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1, Điều 12, Điều 14, Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hà Xuân H và chị Xa Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Hà Xuân H và chị Xa Thị H1 đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Thúy H3, sinh ngày 24/8/2020. Khi ly hôn anh H và chị H1 đều thống nhất: Giao cháu Hà Thúy H3 cho chị H1 được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên; Chị H1 tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Hà Xuân H và chị Xa Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng:** Anh Hà Xuân H và chị Xa Thị H1 trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về án phí:** Anh Hà Xuân H và chị Xa Thị H1 là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 7 – Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 7- Phú Thọ;
- UBND xã Lai Động, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Anh Ninh

